

Bản án số: 100/2021/HS-PT
Ngày: 09-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i>	Ông Nguyễn Hữu Hồng
<i>Các Thẩm phán:</i>	Ông Nguyễn Duy Hoài Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh; Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2021/TLPT-HS, ngày 13-8-2021 đối với bị cáo Nguyễn Phi Hùng, Vũ Văn Sỹ do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi Hùng, Vũ Văn Sỹ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST; ngày 01-7-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Phi H**; sinh năm 1967 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn PPN, xã ĐR, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn T, sinh năm 1920 (đã chết); con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1927 (đã chết); chị em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1952, nhỏ nhất là bị cáo; vợ: KS, sinh năm 1982; con: Có 07 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2017; hiện vợ và các con đang cư trú tại xã ĐR, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21-01-2021, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 27-01-2021. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phi H: Ông Huỳnh Tho - Văn phòng Luật sư Nhân Tín - Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Họ và tên: **Vũ Văn S**; sinh năm 1976 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn PPD, xã ĐR, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Vũ Công Đ, sinh năm 1944 (đã chết); con bà Vũ Thị X, sinh năm 1951; anh em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1980, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ: Triệu Thị B, sinh năm 1980; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2002; hiện vợ và các con đang cư trú tại xã ĐR, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14-7-2016 bị Công an huyện Đam Rông xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.000.000 đồng; chấp hành xong ngày 14-7-2016; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21-01-2021, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 27-01-2021. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Hoàng Thị Đ, Phùng Thị Thu H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, bà Phạm Thị Bích D không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 21-01-2021, Phùng Thị Thu H, Hoàng Thị Đ, Vũ Văn S, Nguyễn Thị S, và Phạm Thị Bích D, đến nhà Nguyễn Phi H tại thôn PPN, xã ĐR, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng chơi. Tại đây, Hùng rủ H, Đ và S đánh bạc dưới hình thức Tiến lên (ba bệnh), được thua bằng tiền mặt, tất cả đồng ý. H trực tiếp chuẩn bị bài, trải chiếu, mền và 01 hộp nhựa để đựng tiền xâu. Cách thức chơi: Sử dụng bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, người về út chung cho người về nhất 40.000 đồng, người về ba chung cho người về nhì 20.000 đồng, ba bệnh mỗi người chung 60.000 đồng (thu xâu 10.000 đồng), bị nhót và ăn trắng chung 80.000 đồng (thu xâu 20.000 đồng). Tất cả cùng tham gia đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì Hùng nghỉ. Còn lại H, Đ và S chuyển sang đánh bạc dưới hình thức Liêng tố, được thua bằng tiền mặt. Cả ba thống nhất mỗi người đấu chón 1.000.000 đồng, nếu hết thì lấy thêm tiền trong người ra chơi tiếp. Mức độ sát phạt: Mỗi ván đấu nước 50.000 đồng, được tố hết số tiền trước mặt (để trên chiếu), nếu ai ăn được ván trên 500.000 đồng thì xâu 50.000 đồng. Nguyễn Thị S và Phạm Thị Bích D không tham gia đánh bạc mà ngồi xem. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an huyện Đam Rông bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: Trên chiếu bạc số tiền 7.050.000 đồng; 07 bộ bài Tú lơ khơ chưa khui, 06 bộ bài Tú lơ khơ đã khui, bìa màu xanh, loại 52 lá; 01 chiếc mền màu đỏ, kích thước 100x120cm; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, loại chiếu đôi; 01 chiếc hộp, loại hộp đựng giấy vệ sinh, màu vàng-nâu, đan dây nhựa, trong hộp có 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (tổng là 100.000 đồng); thu trong người Nguyễn Phi H 300.000 đồng; Phùng Thị Thu H 760.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips, vỏ màu đen, bàn phím số; Vũ Văn S 6.600.000 đồng; Hoàng Thị Đ 11.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, bàn phím số, màn hình đen trắng; Phạm Thị Bích D 13.400.000 đồng; Nguyễn Thị S 4.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 49C1-102.28. Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại tiền cho Phạm Thị Bích D và Nguyễn Thị S; trả lại xe mô tô và điện thoại cho các bị cáo; đối với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và các công cụ sử dụng để đánh bạc, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã ra quyết định chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông.

Quá trình điều tra đã chứng minh được bị cáo Nguyễn Phi H sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Vũ Văn S sử dụng 11.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn lại 6.600.000 đồng trong người; bị cáo Hoàng Thị Đào sử dụng 12.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn lại 11.000.000 đồng trong người; bị cáo Phùng Thị Thu H sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn lại 760.000 đồng trong người. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc mà Cơ quan điều tra chứng minh được là 25.810.000 đồng.

Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 24-5-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố các bị cáo Vũ Văn S, Hoàng Thị Đ và Phùng Thị Thu H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST; ngày 01-7-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”; các bị cáo Vũ Văn S, Hoàng Thị Đ và Phùng Thị Thu H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 12 tháng tù

(Mười hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án; được trừ 06 ngày tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1; Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vũ Văn S 06 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án; được trừ 06 ngày tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Đ 09 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Phùng Thị Thu H 06 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Thị Đ cho Ủy ban nhân dân xã Hiền Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình và giao bị cáo Phùng Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Đa Rsal, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, nơi các bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người bị kết án theo dõi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05-7-2021 bị cáo Nguyễn Phi H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 08-7-2021 bị cáo Vũ Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Phi H, bị cáo Vũ Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử; không thắc mắc, khiếu nại gì thêm; bị cáo Vũ Văn S giữ nguyên kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới; bị cáo Nguyễn Phi H giữ nguyên kháng cáo và trình bày có bố là ông Nguyễn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công và 02 anh ruột là liệt sỹ, bản thân bị cáo được Bộ Công an tặng kỷ niệm chương vì an ninh tổ quốc trong thời gian làm Công an viên xã, kèm theo lời trình bày là các bản sao được sao y chứng thực.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phi H trình bày: Ngày 21-01-2021 các bị cáo đến nhà Hùng ăn giỗ, sau đó đánh bài tiền lên cho vui, về ý thức của bị cáo H là không ăn thua, sát phạt; về nhân thân bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự, có bố được tặng thưởng Huân chương, bản thân bị cáo H cũng có quá trình công tác, công hiến cho địa phương nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Phi H do có bố là ông Nguyễn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công và 02 anh ruột là liệt sỹ, bản thân bị cáo được Bộ Công an tặng kỷ niệm chương vì an ninh tổ quốc trong thời gian làm Công an viên xã, tuy nhiên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H và bị cáo Vũ Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng (sau đây viết là HĐXX) xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H, bị cáo Vũ Văn S gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ; nội dung kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng hưởng án treo.

[2] Vào khoảng 14 giờ ngày 21-01-2021 Nguyễn Phi H là người rủ rê mọi người chơi bài tiền lên (ba bệnh), được thua bằng tiền mặt, tất cả đồng ý. H trực tiếp chuẩn bị 10 bộ bài, trải chiếu, mền tại nhà của Nguyễn Phi H. Tổng số tiền mà các con bạc dùng để tham gia đánh bạc tại nhà H bị Công an thu giữ trên chiếu bạc và trong người của các bị cáo Nguyễn Phi H, Vũ Văn S, Hoàng Thị Đ và Phùng Thị Thu H là 25.810.000đ. Đối với các bị cáo Vũ Văn S, Hoàng Thị Đ và Phùng Thị Thu H, sau khi đến nhà bị cáo Nguyễn Phi H chơi thấy bị cáo H rủ đánh bạc, liền đồng ý tham gia đánh bạc, bị cáo Vũ Văn S sử dụng số tiền 11.000.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Hoàng Thị Đ sử dụng số tiền 12.000.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Phùng Thị Thu H sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Hành vi của bị cáo Hùng đã cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015; hành vi của các bị cáo S, Đ và H đã cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. HĐXX thấy rằng, qua lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phi H tại phiên toà sơ thẩm và phiên toà phúc thẩm, khi lượng hình bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Phi H xuất trình chứng cứ có bố là ông Nguyễn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công và 02 anh ruột là liệt sỹ, bản thân bị cáo được Bộ Công an tặng kỷ niệm chương vì an ninh tổ quốc trong thời gian làm Công an viên xã đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới cần áp dụng cho bị cáo tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, mức án mà bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo là mức khởi điểm của khung hình phạt; bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì không đủ điều kiện để xem xét giảm mức án dưới khung hình phạt theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo theo tinh thần của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn về điều kiện áp dụng án treo. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến uy tín và niềm tin của nhân dân đối với chính quyền, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mức án mà bản án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nhằm tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Văn S xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. HĐXX thấy rằng, qua lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn S tại phiên toà sơ thẩm và phiên toà phúc thẩm, khi lượng hình bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Vũ Văn S không xuất trình thêm chứng cứ nào khác để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Mức án mà bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo là mức khởi điểm của khung hình phạt của tội danh mà bị cáo bị truy tố, xét xử nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Phi H, Vũ Văn S thể hiện sự xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bản án hình sự sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H mức án 12 tháng tù, xử phạt bị cáo Vũ Văn S mức án 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên toà phúc thẩm Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là có căn cứ. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H và bị cáo Vũ Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phi H, bị cáo Vũ Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn S; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 21/2021/HS-ST; ngày 01-7-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 12 tháng tù (Mười hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21-01-2021 đến ngày 27-01-2021 vào thời gian chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Văn S 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21-01-2021 đến ngày 27-01-2021 vào thời gian chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Phi H và bị cáo Vũ Văn S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có

kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đam Rông;
- VKSND huyện Đam Rông;
- Cơ quan CSĐT huyện Đam Rông;
- Chi cục THADS huyện Đam Rông;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hữu Hồng